

Số: 04/2022/QĐST- HNGĐ

Quảng Xương, ngày 17 tháng 01 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 189/2021/TLST - HNGĐ ngày 26 tháng 11 năm 2021, giữa:

* Nguyên đơn: Anh Lưu Thanh N - sinh năm: 1987.

Địa chỉ: xã L, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa.

* Bị đơn: Chị Nguyễn Thị T - sinh năm: 1987

Địa chỉ: xã L, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213; Khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 57, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Khoản 1 Điều 6; Khoản 7 Điều 26; Điểm a khoản 5, Điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 01 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07/01/2022 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Lưu Thanh N và chị Nguyễn Thị T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Anh Lưu Thanh N và chị Nguyễn Thị T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Lưu Thanh N và chị Nguyễn Thị T có 03 con chung là Lưu Thanh Huy - sinh ngày 27/8/2011; Lưu Thị Hương Giang - sinh ngày 07/3/2015 và Lưu Thanh Phát - sinh ngày 26/9/2019. Cháu Lưu Thanh Huy có nguyện vọng được ở với mẹ.

Anh Lưu Thanh N và chị Nguyễn Thị T thỏa thuận việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con chung như sau:

Chị Nguyễn Thị T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cả 03 con chung là Lưu Thanh Huy, Lưu Thị Hương Giang và Lưu Thanh Phát. Anh Lưu Thanh N cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị T mỗi cháu 1.500.000đ (*Một triệu năm trăm nghìn đồng*) một tháng. Ba cháu là 4.500.000đ (*Bốn triệu năm trăm nghìn đồng*) một tháng, kể từ tháng 01 năm 2022 cho đến khi các cháu Huy, Giang và Phát thành niên.

Anh Lưu Thanh N có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản và vay nợ: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về án phí: Anh Lưu Thanh N và chị Nguyễn Thị T thống nhất:

Anh Lưu Thanh N nộp 150.000đ án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000đ án phí cấp dưỡng nuôi con chung. Tổng cộng anh Lưu Thanh N phải nộp 300.000đ án phí DSST, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ anh N đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số AA/2021/0009261 ngày 26/11/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa. Anh Lưu Thanh N đã nộp đủ án phí DSST.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND huyện Quảng Xương;
- Chi cục THADS huyện Quảng Xương;
- UBND xã L, h Quảng Xương;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Đào Thị Thu Thủy